TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/HS-ST.
Ngày: 27-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ba.
Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Duy T** (tên gọi khác: T), sinh năm 1987 tại Bình Dương.

Nơi cư trú: Ấp T, xã LA, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Giới T: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Vạn Th; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" theo bản án số 180/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 (bị cáo chưa chấp hành).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2022 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. **Nguyễn Mạnh T2**, sinh năm 1989 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Giới T: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông: (Không rõ) và bà Dương Thị E; Vợ: Nguyễn Thị Bích T; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2022 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Bá T3 (vắng mặt).

+ Anh Lê Quang T4 (vắng mặt).

+ Anh Thái Văn Q (vắng mặt).

+ Anh Vũ Đình T5 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, Nguyễn Duy T cùng Nguyễn Mạnh T2, Vũ Đình T5, Trần Bá T3, Lê Quang T4 và Thái Văn Q đến quán "L CLUB" tại khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai để uống bia, nghe nhạc. Cả nhóm ngồi tại bàn Vip 2 của quán thì T rủ T2 hùn tiền mua ma tuý để sử dụng thì T2 đồng ý, mỗi người góp 1.000.000 đồng nhưng T2 đã hết tiền nên dùng số tiền 1.000.000 đồng mà T2 đưa cho T trước đó (để trả tiền uống bia, nghe nhạc) hùn với T mua ma túy. Sau đó, T nhờ 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại quán "L CLUB" mua ma tuý và trả công 500.000 đồng. Sau khoảng 15 phút thì người phụ nữ mà T nhờ mua ma túy quay lại đưa cho T 01 viên thuốc lắc và 01 gói nylon chứa ma túy khay. T bẻ viên ma tuý dạng thuốc lắc thành 03 phần nhỏ đưa cho T2 01 phần, còn lại T sử dụng 01 phần, phần còn lại T để dưới mặt bàn. Trong quá trình ngồi uống bia, nghe nhạc, T4 và T3 thấy ma tuý T để dưới bàn nên lấy sử dụng. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an tỉnh Đồng Nai vào kiểm tra nên T đã vứt số ma tuý còn lại chưa sử dụng xuống nền nhà thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật là 01 gói nylon được hàn kín các cạnh, kích thước 3cm x 4cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 1992/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng 1,3064 gam, loại Ketamine.

Vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 gói mẫu vật sau giám định số 1992/KL-KTHS ngày 26/9/2022 đã được niêm phong.

Tại Cáo trạng số 209/CT-VKS-LT ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh T2 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngày 17/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 19/2023/HSST-QĐ để Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành điều tra bổ sung hành vi của các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số 98/CT-VKSLT ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh T2

về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng này thay thế Cáo trạng số 209/CT-VKS-LT ngày 14 tháng 11 năm 2022.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Duy T mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù giam.

+ Bị cáo Nguyễn Mạnh T2 mức án từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 1992/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 17/9/2022 tại quán "L CLUB" thuộc khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Duy T cùng Nguyễn Mạnh T2 thực hiện hành vi góp tiền, mỗi người góp 1.000.000 đồng để mua ma tuý về cho hai bị cáo cùng sử dụng. Sau khi bị cáo T sử dụng xong, bị cáo để số ma túy còn lại dưới mặt bàn thì Trần Bá T3 và Lê Quang T4 là bạn đi chơi chung trong nhóm tự lấy ma túy sử dụng. Khi Cơ quan công an tiến hành kiểm tra thì phát hiện số ma túy còn lại có khối lượng là 1,3064 gam, loại Ketamine.

Trước đây, bị cáo T và bị cáo T2 đều trình bày T bẻ viên thuốc lắc thành 04 phần nhưng sau khi Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung, T cho rằng chỉ bẻ viên ma túy thành 03 phần, T2 khai không nhìn thấy T bẻ bao nhiêu phần. Mặc dù các bị cáo thay đổi lời khai và đều cho rằng không rủ rê, lôi kéo T3 và T4 sử dụng ma túy nhưng 02 bị cáo đã có hành vi góp tiền mua ma túy để tổ chức cho chính bản thân 02 bị cáo

sử dụng; Sau khi sử dụng, 02 bị cáo không cất giấu phần ma túy còn thừa mà để phần ma túy này dưới mặt bàn, tạo điều kiện và cung cấp ma túy để T3 và T4 sử dụng. Hành vi cung cấp ma túy là một trong những hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Như vậy, bị cáo T và T2 đã có hành vi tổ chức cho bản thân hai bị cáo cùng với T3 và T4 sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] T chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện của Nhà nước, vi phạm quy định của Luật Phòng, chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Các bị cáo đều nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, bất chấp hậu quả và những chế tài của pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo T là người đề xuất, rủ rê, trực tiếp nhờ người mua ma túy và chia ma túy thành nhiều phần để bị cáo và bị cáo T2 sử dụng, sau đó để phần ma túy thừa dưới mặt bàn, từ đó T3 và T4 lấy sử dụng. Bị cáo T2 khi được T rủ rê thì đồng ý, hưởng ứng tích cực bằng cách góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng.

Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với T chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, trong đó hình phạt đối với bị cáo T nghiêm khắc hơn bị cáo T2, áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo T có nhân thân ngày 27/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 180/2022/HS-ST ngày 27/9/2022.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù được T từ ngày 18/9/2022 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 180/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 tuy nhiên bị cáo chưa chấp hành án, chưa được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù mà hiện vẫn đang bị tạm giam trong vụ án này nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp với hình phạt trong vụ án này.

[6] Về biện pháp tư pháp: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 1992/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

[7] Đối với người phụ nữ có hành vi mua ma túy giùm cho bị cáo T, không rõ họ tên, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Trần Bá T3 và Lê Quang T4 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh T2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T2 vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù T từ ngày 18/9/2022. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù T từ ngày 18/9/2022, về tội "Đánh bạc" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 180/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Hình phạt chung của 02 (hai) bản án bị cáo Nguyễn Duy T phải chấp hành là **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù T từ ngày 18/9/2022.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T2 **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù T từ ngày 18/9/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 1992/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2022 giữa Công an huyện Long Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh T2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Minh Hoàng